

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH HƯNG PHÁT HÀ NỘI
- CHI NHÁNH BẮC NINH

HỒ SƠ ĐẦU GIÁ
Số: 40.11/2026/HSDG

Tài sản đấu giá: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biển kiểm soát 99LA-0301, nhãn hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6D24-464285, số khung: KR701-0383, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng.

Bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá.
- Quy chế cuộc đấu giá.
- Phiếu nhận tiền đặt trước.
- Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

Bắc Ninh, tháng 7 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Số: 40.11/2026/PĐK

Kính gửi: Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh

Người tham gia đấu giá:

CCCD/ĐKHD số: Cấp ngày:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Đại diện: Chức vụ:

Đại diện ủy quyền:

Email: Điện thoại di động:

Người tham gia đấu giá xin đăng ký, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước và các giấy tờ liên quan để tham gia đấu giá tài sản là: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biển kiểm soát 99LA-0301, nhãn hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6D24-464285, số khung: KR701-0383, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **2.797.176.600 đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm chín mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm đồng*).

Lưu ý: Mức giá trên chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng (nếu có), các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật để chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và các chi phí khác như chi phí bốc dỡ, vận chuyển và di dời tài sản... (nếu có). Việc nộp các loại thuế thực hiện theo quy định của Pháp luật.

*** Người tham gia đấu giá đăng ký/Xác nhận tự đi xem tài sản đấu giá:**

- Tôi tự đi xem tài sản và không có bất kỳ thắc mắc gì về tài sản đấu giá

☐

- Tôi đăng ký xem tài sản vào ngày

☐

Tôi đã được xem tài sản đấu giá và không có thắc mắc gì.

*** Người tham gia đấu giá cam kết:**

1. Đã nghiên cứu kỹ hồ sơ và tài sản đấu giá, đã xem tài sản đấu giá và không có bất cứ thắc mắc nào, nghiên cứu kỹ Quy chế cuộc đấu giá của Công ty phát hành và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá tài sản mà Công ty thông báo. Khi tham gia đấu giá Tôi cam kết thực hiện đúng Quy chế cuộc đấu giá mà Công ty đã ban hành; Cam kết cung cấp thông tin đúng sự thật, không sử dụng chữ ký và giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá; tự chịu trách nhiệm bảo mật tài khoản thông tin trang trực tuyến tham gia đấu giá. Nếu sai, Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về đấu giá tài sản và các quy định Pháp luật liên quan khác.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá, phương thức đấu giá mà Công ty, Người có tài sản đấu giá lựa chọn cho cuộc đấu giá.

3. Chịu mất số tiền đặt trước nếu thuộc một trong các trường hợp không được trả

lại tiền đặt trước theo quy định tại Khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản, Quy chế cuộc đấu giá của Công ty đã ban hành mà không có bất kỳ thắc mắc, khiếu nại nào.

4. Không thuộc các trường hợp Những người không được đăng ký tham gia đấu giá tại Khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản và quy định của Pháp luật liên quan, không thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản.

5. Nếu mua được tài sản, Người tham gia đấu giá cam kết không có bất kỳ sự thắc mắc, khiếu nại nào liên quan đến tài sản đấu giá.

6. Khi trúng đấu giá, Người tham gia đấu giá cam kết nộp tiền đúng thời hạn theo quy định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của thành phần hồ sơ tham gia đấu giá.

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

NGƯỜI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ
CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng đăng ký tham gia đấu giá

Các cá nhân, tổ chức được đăng ký tham gia đấu giá tài sản khi không thuộc các trường hợp sau:

1. Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

2. Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

3. Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

4. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại khoản 3 điều này;

5. Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Điều 2. Nguyên tắc đấu giá

1. Tuân thủ quy định của pháp luật;

2. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên;

4. Phiên đấu giá phải do Đấu giá viên điều hành, trừ trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. **Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến:** Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ tên miền là: <https://taichinhqnamqtc.vn/>).

2. **Ngày:** là ngày tính theo dương lịch, được tính theo múi giờ Việt Nam UTC+7.

3. **Giờ:** là giờ Việt Nam, được ghi nhận, quy ước hiển thị trên hệ thống Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.



Các thuật ngữ, từ ngữ khác: Các từ ngữ và thuật ngữ khác không được giải thích trong quy chế sẽ được hiểu theo các quy định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản quy phạm Pháp luật liên quan.

CHƯƠNG II

THÔNG TIN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ QUY ĐỊNH VỀ CUỘC ĐẤU GIÁ

Điều 3. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền đặt trước và các thông tin liên quan

1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền đặt trước và bước giá:

01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biển kiểm soát 99LA-0301, nhãn hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6D24-464285, số khung: KR701-0383, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng, công suất động cơ 344.6HP, trọng lượng 39750kg, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2015. Hiện trạng xe: Toàn bộ chấn bunn bốn lốp xe đã mục một thành lỗ thủng.

Giá khởi điểm: **2.797.176.600 đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm chín mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm đồng*).

Tiền đặt trước: **550.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi triệu đồng*).

Bước giá: **15.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng*).

Lưu ý: Mức giá trên chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng (nếu có), các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật để chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và các chi phí khác như chi phí bốc dỡ, vận chuyển và di dời tài sản... (nếu có). Việc nộp các loại thuế thực hiện theo quy định của Pháp luật.

2. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Ngày 05/8/2026, ngày 06/8/2026 và ngày 07/8/2026 tại nơi đặt tài sản (Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh (Lilama 69-1), địa chỉ: Khu công nghiệp Quế Võ, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh). Người tham gia đấu giá có nhu cầu xem tài sản đấu giá liên hệ với Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh để được hướng dẫn làm thủ tục xem tài sản.

3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 22/7/2026 đến 17h00' ngày 10/8/2026 (trong giờ hành chính).

4. Địa điểm và cách thức bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

4.1. Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:

Người tham gia đấu giá mua hồ sơ trực tiếp tại Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh hoặc truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (<https://taichinhqnamqtc.vn/>) để tham khảo hồ sơ, tải và in hồ sơ mời tham gia đấu giá theo mẫu trên hệ thống.

Người tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ trực tiếp tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:

- Số tài khoản: **19038353357016** mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh Bắc Ninh.

- Chủ tài khoản: **Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh.**

- Nội dung chuyển khoản: **“Họ tên Người tham gia đấu giá_số CCCD/ĐKHH_nộp tiền phí mua hồ sơ PLHH 40.10.2026 CNBN”.**

4.2. Tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính tới địa chỉ trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.

Ngoài việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá như trên, người tham gia đấu giá phải thực hiện thủ tục đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (<https://taichinhqnamqtc.vn/>) theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.

Lưu ý: Tiền mua hồ sơ trong trường hợp chuyển khoản phải thể hiện “báo có” trong tài khoản trước 17h00’ ngày 10/8/2026. Hồ sơ tham gia đấu giá nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính đều phải được tiếp nhận trước 17h00’ ngày 10/8/2026. Trường hợp hồ sơ chuyển tới sau 17h00’ ngày 10/8/2026 sẽ không được tiếp nhận.

5. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 200.000 đồng/01 hồ sơ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng một hồ sơ).

Lưu ý: Công ty không hoàn trả lại tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá trong mọi trường hợp.

Hồ sơ mời tham gia đấu giá bao gồm:

- a) Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;
- b) Đơn xin nhận lại tiền đặt trước;
- c) Quy chế cuộc đấu giá;
- d) Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

6. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước: Từ 08h00’ ngày 22/7/2026 đến 17h00’ ngày 10/8/2026.

- Hình thức: Chuyển tiền vào Tài khoản số: **19134393519018** của Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội.

- Nội dung chuyển khoản: **“Họ tên người tham gia đấu giá_số CCCD/ĐKHH_nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá PLHH 40.10.2026 CNBN”**

** Lưu ý: Trường hợp Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước không ghi họ tên người tham gia đấu giá, không ghi số hợp đồng hoặc tài sản đấu giá sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Số tiền đó sẽ được trả lại trong thời hạn 03 ngày làm việc sau khi kết thúc phiên đấu giá. Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá phải thể hiện “báo có” trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội trước 17h00’ ngày 10/8/2026.*

Người tham gia đấu giá không được nộp tiền đặt trước cho Người tham gia đấu giá khác hoặc một người nộp tiền đặt trước cho ít nhất hai người cùng tham gia đấu giá. Các trường hợp này sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Số tiền đó sẽ được trả lại trong thời hạn 03 ngày làm việc sau khi kết thúc phiên đấu giá.

7. Điều kiện, cách thức đăng ký tham đấu giá

*** Điều kiện tham gia đấu giá:**

a) Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản và quy định khác của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

Cá nhân, tổ chức không thuộc trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản và các quy định của Pháp luật liên quan;

b) Mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được mua 01 bộ hồ sơ mời tham gia đấu giá. Cá nhân, tổ chức mua hồ sơ mời tham gia đấu giá phải là người đứng tên tham gia đấu giá.

*** Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến và nộp tiền đặt trước hợp lệ cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định của Quy chế này.

Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

- 01 Phiếu đăng ký tham gia đấu giá của Chi nhánh công ty phát hành trong hồ sơ mời tham gia đấu giá;

- 01 Đơn xin nhận lại tiền đặt trước;

- 01 Chứng từ nộp tiền mua hồ sơ;

- Đối với cá nhân: 02 bản sao Căn cước hoặc Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu (Trường hợp sử dụng Căn cước công dân không gắn chip hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu thì nộp thêm Giấy xác nhận cư trú).

- Đối với tổ chức:

+ 02 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Quyết định thành lập/Giấy phép hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác. Các giấy tờ nêu trên do cơ quan có thẩm quyền cấp;

+ 02 bản sao Căn cước hoặc Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật; (Trường hợp sử dụng Căn cước công dân không gắn chip hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu thì nộp thêm Giấy xác nhận cư trú).

Lưu ý: Cá nhân, tổ chức khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tiếp thì phải xuất trình bản chính giấy tờ để đối chiếu. Trường hợp không mang bản chính hoặc nộp qua đường bưu điện thì phải nộp bản sao có chứng thực.

Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác thì nộp thêm:

+ 01 bản chính Văn bản ủy quyền nêu rõ nội dung ủy quyền, quyền, nghĩa vụ các bên (Đối với cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức hành nghề công chứng chứng nhận);

+ 02 bản sao Căn cước hoặc Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người được ủy quyền (Trường hợp sử dụng Căn cước công dân không gắn chíp hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu thì nộp thêm Giấy xác nhận cư trú).

Cách thức đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến:

- Người tham gia đấu giá truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến và thực hiện đăng ký tài khoản (*Chọn tài khoản **Cá nhân** hoặc **Tổ chức** phụ thuộc vào đối tượng tham gia đấu giá*).

- Người tham gia đấu giá khi đăng ký tài khoản trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến phải hoàn thiện điền đầy đủ các thông tin theo yêu cầu, cụ thể như sau:

+ Đối với cá nhân: Tên tài khoản; Mật khẩu; Họ và tên; Ngày sinh; Số điện thoại liên hệ; Căn cước công dân (CCCD) (còn thời hạn sử dụng); ngày cấp, nơi cấp; Địa chỉ thường trú; Địa chỉ email liên hệ; Tải lên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến ảnh mặt trước và mặt sau của Căn cước công dân (định dạng đuôi JPG).

+ Đối với tổ chức: Tên tài khoản; Mật khẩu; Tên doanh nghiệp/tổ chức; Mã số thuế, mã số doanh nghiệp; Ngày cấp, nơi cấp mã số thuế, mã số doanh nghiệp; Địa chỉ trụ sở; Người đại diện pháp luật; CCCD của Người đại diện pháp luật; Ngày cấp, nơi cấp CCCD của Người đại diện pháp luật; Số điện thoại liên hệ; Địa chỉ email liên hệ; Tải lên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến ảnh mặt trước và mặt sau của Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức (định dạng đuôi JPG).

Sau khi đăng ký tài khoản hoàn tất, tài khoản của người tham gia đấu giá sẽ được kiểm tra và kích hoạt bởi Quản trị Website.

- Sau khi có tài khoản được kích hoạt, Người tham gia đấu giá đăng nhập vào tài khoản và tiến hành tìm kiếm tài sản đấu giá và bấm nút **“Đăng ký đấu giá”** đối với tài sản có nhu cầu tham gia. Sau khi đọc và nghiên cứu rõ quy chế thì bấm tích xanh vào ô **“Tôi đã đọc và đồng ý với quy chế đấu giá trên”**, sau đó bấm chọn **“Tham gia đấu giá”** để hoàn tất thủ tục đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến. Người tham gia đấu giá kiểm tra hộp thư đến của Email đã đăng ký tài khoản, mọi thông báo giao dịch thành công sẽ được gửi về tài khoản Email.

Lưu ý: Mỗi cá nhân, tổ chức được đăng ký duy nhất một tài khoản tham gia đấu giá, trả giá; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Tổ chức hành nghề đấu giá và đăng ký trên hệ thống Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến. Trường hợp cung cấp thông tin sai sự thật, sử dụng giấy tờ, tài liệu giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá thì bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Cá nhân, tổ chức đăng ký tài khoản đấu giá trực tuyến phải tuân thủ quy

định về sử dụng Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến, cam kết chịu trách nhiệm về việc bảo mật thông tin, việc sử dụng tài khoản truy cập để đấu giá trực tuyến theo quy định.

8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Ngày **13/8/2026** trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ: <https://taichinhqnamqtc.vn/>), cụ thể như sau:

Thời điểm bắt đầu việc trả giá: **08 giờ 30 phút**;

Thời điểm kết thúc việc trả giá: **09 giờ 00 phút**.

9. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (<https://taichinhqnamqtc.vn/>).

10. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

11. Cách thức áp dụng bước giá:

Người trả giá đầu tiên có thể trả bằng giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm cộng thêm một hoặc nhiều bước giá.

$$\text{Giá trả} = \text{Giá khởi điểm} + (N \times \text{Bước giá}) \quad (N = 0, 1, 2, 3, 4, \dots)$$

Người trả giá tiếp theo phải cao hơn người trả giá trước một hoặc nhiều bước giá.

Điều 4. Tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế này.

2. Công ty chỉ giải quyết cho người tham gia đấu giá được rút lại tiền đặt trước trong các trường hợp quy định tại Luật đấu giá tài sản.

3. Khoản tiền đặt trước được xử lý như sau:

a) Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá.

c) Tiền đặt trước sẽ không được trả lại nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 39 của Luật Đấu giá tài sản.

4. Tiền đặt trước bằng đồng Việt Nam được nộp vào Tài khoản Công ty đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội.

5. Phí chuyển tiền đặt trước (nếu có) của người trúng đấu giá cho Người có tài sản do người trúng đấu giá chịu. Phí chuyển trả lại tiền đặt trước (nếu có) đối với người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 39

Luật Đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá do người tham gia đấu giá chịu.

6. Người tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về số tài khoản mà mình cung cấp cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để trả lại tiền đặt trước.

Điều 5. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước.

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá (khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản);

Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

e) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

f) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

g) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

h) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước.

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản.

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản: Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản:

- Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp hoặc hình thức

đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

- Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

- Tại cuộc đấu giá thực hiện theo phương thức đặt giá xuống, người chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc mức giá đã giảm mà rút lại giá đã chấp nhận trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người xin rút đó.

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản:

- Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

Điều 6. Xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá

Hết hạn đăng ký tham gia đấu giá, Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh sẽ xét duyệt điều kiện hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định của Pháp luật và theo Quy chế cuộc đấu giá. Công ty thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. Danh sách người đủ điều kiện tham gia đấu giá sẽ được bảo mật.

Điều 7. Tham dự phiên đấu giá trực tuyến

Người đủ điều kiện tham gia đấu giá thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sẽ cấp quyền cho tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá trực tuyến vào thời gian theo thông báo, người tham gia đấu giá có quyền trả giá đấu giá trực tuyến và được hướng dẫn để thực hiện các thủ tục khác theo quy định về quyền và trách nhiệm của Người tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức đấu giá, thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá và thời điểm kết thúc đấu giá, bước giá đã được công bố.

Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế

cuộc đấu giá này. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá này thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

Thời gian điểm danh người tham gia đấu giá (thời gian trả giá) là 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu phiên đấu giá. Người tham gia đấu giá có thể trả giá kể từ thời điểm bắt đầu phiên đấu giá và trong suốt thời gian điểm danh đến khi kết thúc phiên đấu giá.

Việc xác nhận sự có mặt tham gia đấu giá trực tuyến được thể hiện bằng việc đăng nhập tài khoản đấu giá trực tuyến và hiển thị mã số khách hàng đã được cấp khi hoàn thành thủ tục đăng ký đấu giá - theo dữ liệu điện tử được trích xuất.

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thiết bị có kết nối mạng Internet để tham dự phiên đấu giá đúng thời gian quy định. Công ty không chịu trách nhiệm đối với những trường hợp lỗi phát sinh không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham dự phiên đấu giá được thì trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho Công ty và phải có xác nhận của cơ quan liên quan có thẩm quyền. Nếu không có lý do chính đáng thì người tham gia đấu giá xem như vi phạm quy định tại điểm a khoản 6 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản và không được nhận lại tiền đặt trước.

Điều 8. Cách thức thực hiện việc trả giá

Khi thực hiện thao tác trả giá, Người tham gia đấu giá phải trả giá tối thiểu bằng giá khởi điểm, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả và phù hợp với quy định về bước giá.

Khi Người tham gia đấu giá trả giá, hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ ghi nhận và hiển thị liên tục các mức giá đã trả (theo thứ tự các mức giá trả cao nhất được đẩy lên trên cùng danh sách và giảm dần theo thứ tự xếp hạng giá) để những Người tham gia đấu giá xem được. Người tham gia đấu giá khi thực hiện thao tác trả giá và hệ thống ghi nhận hiển thị mức giá trả công khai mà sau đó rút lại giá đã trả thì sẽ không được tiếp tục tham gia đấu giá, không được tiếp tục trả giá trên hệ thống. Hình thức xử lý vi phạm đối với hành vi rút lại giá đã trả trên hệ thống đấu giá trực tuyến (hình thức đấu giá trực tuyến) theo quy định của pháp luật (Không được tiếp tục tham gia trả giá và mất tiền đặt trước).

Phiên đấu giá được diễn ra liên tục cho đến khi kết thúc thời gian trả giá và xác định được người trúng đấu giá.

Điều 9. Xác định người trúng đấu giá

Đấu giá viên được Công ty phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá. Mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá được công bố trên trang thông tin đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sau khi mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá được công bố trên trang thông tin đấu giá trực tuyến.

Điều 10. Thông báo kết quả đấu giá trực tuyến

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho Người trúng đấu giá ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Thông báo phải ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã số trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 11. Biên bản đấu giá trực tuyến

Biên bản đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và phải ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu trả giá, kết thúc việc trả giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Nhật ký của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phải được trích xuất, có xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và được đính kèm biên bản đấu giá.

Điều 12. Rút lại giá đã trả

1. Tại phiên đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất nhưng sau đó rút lại giá đã trả thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức trả giá của người trả giá liền kề trước đó.

2. Người rút lại giá đã trả quy định tại khoản 1 Điều này bị hệ thống trừất quyền tham dự phiên đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

Điều 13. Chấp nhận hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá

Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút **“Chấp nhận”** hoặc **“Từ chối”** kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút, Nếu Người trúng đấu giá bấm nút **“Chấp nhận”** và không thay đổi quyết định trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận người trúng đấu giá đồng ý với kết quả trúng đấu giá. Khách hàng trúng đấu giá sẽ được thông báo trúng đấu giá đến địa chỉ email người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá và trên hệ thống website.

Nếu người trúng đấu giá bấm nút **“Từ chối”** và không thay đổi quyết định trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi email về quyền trúng đấu giá và thông báo trên hệ thống website cho người trả giá liền kề biết. Thời hạn ghi nhận phản hồi của người trả giá liền kề là 60 phút kể từ thời điểm hệ thống gửi

email thông báo kết quả trúng đấu giá và thông báo trên hệ thống website. Nếu người trả giá liên kế bấm nút **“Chấp nhận”** thì đồng nghĩa với việc chấp nhận mua tài sản đấu giá, người đó sẽ là người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá sẽ được gửi cho người trúng đấu giá với giá liên kế. Nếu người trả giá liên kế không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì bấm nút **“Từ chối”** hoặc trong vòng 60 phút không phản hồi lại thì phiên đấu giá không thành. Người trả giá liên kế không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

- Trường hợp giá liên kế cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

CHƯƠNG IV

THỦ TỤC THANH TOÁN VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thay mặt Người có tài sản đấu giá thông báo cho Người tham gia đấu giá, Người trúng đấu giá biết trình tự thủ tục sau khi trúng đấu giá tài sản như sau:

Điều 14. Ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá (02 bên) hoặc giữa người có tài sản, người trúng đấu giá và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (03 bên) do các bên tự thỏa thuận. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Đấu giá tài sản thì người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Thủ tục thanh toán

1. Người mua được tài sản bán đấu giá phải nộp tiền vào tài khoản của cơ quan thi hành án dân sự trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày đấu giá thành; trường hợp đương sự và người mua trúng đấu giá tài sản thỏa thuận về việc gia hạn thì thời hạn nộp tiền có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày kể từ ngày đấu giá thành. Thời điểm người mua được tài sản đấu giá hoàn thành việc nộp tiền trực tiếp tại cơ quan thi hành án dân sự hoặc hoàn thành thủ tục nộp tiền qua tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc phương tiện thanh toán khác theo quy định của pháp luật là thời điểm nộp tiền hợp lệ.

Trường hợp người mua được tài sản đấu giá không nộp hoặc nộp không đủ tiền mua tài sản trong thời hạn nêu trên thì cơ quan thi hành án dân sự căn cứ quy định

của pháp luật hủy bỏ giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc yêu cầu Tòa án hủy bỏ theo quy định của pháp luật.

2. Kể từ thời điểm người mua trúng đấu giá chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá mà họ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền mua tài sản quy định tại khoản 1 Điều này thì tiền đặt trước, tiền lãi (nếu có) thuộc về cơ quan thi hành án dân sự và được sử dụng để thanh toán khoản bảo đảm tài chính để thi hành án, các khoản chi quy định tại Điều 79 Nghị định 152/2026/NĐ-CP.

Trường hợp người mua được tài sản đấu giá không thực hiện đầy đủ hoặc không đúng hạn nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thì tiền thanh toán mua tài sản đấu giá (trừ khoản tiền đặt trước, đặt cọc và tiền lãi của khoản tiền đó) được xử lý theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và quy định của pháp luật về hợp đồng mua bán tài sản.

Điều 16. Giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá

1. Việc giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật.

2. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày người mua được tài sản nộp đủ tiền hoặc kể từ ngày người được thi hành án nộp đủ tiền để nhận tài sản trừ vào tiền thi hành án theo quy định tại khoản 6 Điều 65 Nghị định 152/2026/NĐ-CP, cơ quan thi hành án dân sự tổ chức việc giao tài sản cho người mua được tài sản, người nhận tài sản, trừ trường hợp xảy ra tình trạng khẩn cấp, sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

3. Tài sản đã được giao trên thực tế cho người được nhận tài sản và người đó đã ký nhận vào biên bản giao, nhận tài sản nhưng sau đó bị chiếm lại thì cơ quan thi hành án dân sự không có trách nhiệm giao lại tài sản cho người được nhận tài sản. Người đã nhận tài sản có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có tài sản yêu cầu người chiếm lại tài sản trả lại tài sản cho họ. Nếu người chiếm lại tài sản không trả lại thì người đã nhận tài sản có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ, NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Điều 17. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

a) Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật;

b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo

quy định của pháp luật;

c) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

d) Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

a) Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

b) Thanh toán đầy đủ tiền cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;

c) Có trách nhiệm nộp tiền đúng thời hạn theo quy định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ tham gia đấu giá;

d) Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật;

e) Người mua được tài sản đấu giá (người trúng đấu giá) có nghĩa vụ thanh toán phí công chứng Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và tự liên hệ với cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản (nếu có).

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của người có tài sản đấu giá

1. Người có tài sản đấu giá có các quyền sau đây:

a) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá;

b) Tham dự cuộc đấu giá;

c) Yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá khi có căn cứ cho rằng tổ chức đấu giá tài sản có hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản năm 2016;

d) Yêu cầu Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá dừng cuộc đấu giá khi có căn cứ cho rằng Đấu giá viên có hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản năm 2016; người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c hoặc d khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

e) Yêu cầu bên B tạm dừng việc tổ chức đấu giá khi có một trong các căn cứ sau đây: Có quyết định hoãn, tạm đình chỉ thi hành án; Có yêu cầu của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc tạm dừng việc thi hành án để giải quyết khiếu nại, tố cáo; Có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân, quyết định hoặc văn bản khác của cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu tạm dừng xử lý tài sản.

f) Yêu cầu bên B dừng việc tổ chức đấu giá tài sản; Đấu giá viên dừng phiên đấu giá khi có một trong các căn cứ sau đây: Có quyết định đình chỉ thi hành án; Có kết luận của cơ quan, người có thẩm quyền về việc có vi phạm nghiêm trọng trong tổ chức thi hành án và đấu giá đối với tài sản đó; Có căn cứ xác định tài sản đấu giá không đủ điều kiện đưa ra đấu giá; Người phải thi hành án đã nộp đủ tiền để nhận lại tài sản hoặc người được thi hành án nhận tài sản đã kê biên để trừ vào tiền được thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Trường hợp bán tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 83 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025 mà số tiền thu được từ việc đấu giá tài sản đã đủ để thi hành

nghĩa vụ và các chi phí theo quy định.

g) Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá vô hiệu theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và quy định của pháp luật về dân sự. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng dịch vụ đấu giá theo quy định của pháp luật dân sự trước khi Bên B nhận hồ sơ tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá;

h) Được nhận đầy đủ tiền đấu giá tài sản theo Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

i) Được Bên B chuyển 01 bản chính Biên bản đấu giá tài sản;

j) Yêu cầu người mua được tài sản đấu giá (người trúng đấu giá) nộp số tiền mua tài sản đấu giá vào tài khoản của Bên A sau khi đã khấu trừ tiền đặt trước mua tài sản đấu giá;

k) Yêu cầu Bên B nộp số tiền đặt trước mua tài sản đấu giá của người trúng đấu giá vào tài khoản của Bên A sau khi đấu giá tài sản thành;

l) Có quyền được hưởng tiền đặt trước sau khi trừ đi các chi phí đấu giá tài sản nếu thuộc các trường hợp quy định tại khoản 6, điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

m) Trường hợp sau khi cuộc đấu giá kết thúc mà người trúng đấu giá tài sản từ chối mua hoặc đã ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá nhưng chưa thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào thì khoản tiền đặt trước thuộc về ngân sách nhà nước và được sử dụng để thanh toán lãi suất chậm thi hành án, tạm ứng chi phí bồi thường Nhà nước, bảo đảm tài chính để thi hành án và các chi phí cần thiết khác, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

n) Được bồi thường thiệt hại nếu Bên B vi phạm nghĩa vụ hợp đồng;

o) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Người có tài sản đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

a) Chịu trách nhiệm về tài sản đưa ra đấu giá; cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các thông tin, tài liệu cần thiết về tài sản để Bên B thực hiện công việc đấu giá tài sản; chịu trách nhiệm đối với hồ sơ thi hành án đã cung cấp cho Bên B;

b) Bên A có trách nhiệm yêu cầu người đang quản lý và trông coi tài sản giữ nguyên hiện trạng tài sản như khi khách hàng đến xem xét cho đến khi bàn giao xong cho người trúng đấu giá;

d) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

e) Giao tài sản và các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản để làm thủ tục đăng ký, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đó. Việc giao tài sản có sự chứng kiến của Bên B. Trong quá trình giao tài sản nếu phát sinh các chi phí khác, Bên A phải chịu trách nhiệm đối với các chi phí đó;

f) Trong trường hợp chậm hoặc chưa giao được tài sản cho người trúng đấu giá nếu người mua tài sản đấu giá vẫn tiếp tục mua tài sản thì Bên A có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự để giao tài sản cho người trúng đấu giá;

i) Thanh toán cho Bên B các khoản thù lao dịch vụ đấu giá và các chi phí thực tế, hợp lệ khác theo thỏa thuận tại Điều 6 của Hợp đồng này;

- j) Xác nhận vào các tài liệu, văn bản có liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá theo quy định của pháp luật;
- k) Tiến hành thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- l) Bồi thường thiệt hại cho Bên B nếu bên A vi phạm nghĩa vụ hợp đồng;
- m) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 19. Xử lý tranh chấp, khiếu nại

Trong trường hợp các bên tham gia đấu giá có tranh chấp, khiếu nại thì xử lý theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật. Trường hợp tiếp tục tranh chấp thì thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh không chịu trách nhiệm đối với các khiếu nại về nguồn gốc, tính hợp pháp, số lượng, chất lượng và giá bán của tài sản bán đấu giá.

Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh có trách nhiệm phổ biến các quy định của Quy chế này cho người tham gia đấu giá và chỉ chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động tổ chức bán đấu giá.

Mọi trường hợp phát sinh ngoài các quy định này được xử lý theo quyết định của Trưởng chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành hoặc Các khiếu nại tranh chấp ngoài thẩm quyền đều được TAND Khu vực 6 - Bắc Ninh giải quyết theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Lưu ý: Công ty làm việc các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.

Cá nhân, tổ chức muốn biết thêm thông tin và giải đáp thắc mắc xin vui lòng liên hệ:

- + Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh.
- + Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
- + Điện thoại: 08.6796.4268. Thảo 0941.994.986

TM. CHI NHÁNH



TRƯỞNG CHI NHÁNH
Nguyễn Văn Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN TIỀN ĐẶT TRƯỚC

Người tham gia đấu giá:

.....

CCCD/ĐKHH số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ:

.....

Tôi có đăng ký và tham gia đấu giá tài sản: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biển kiểm soát 99LA-0301, nhãn hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6D24-464285, số khung: KR701-0383, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng theo Hồ sơ mời tham gia đấu giá số: 40.11/2026/HSDG và nộp **550.000.000 đồng** tiền đặt trước để tham gia đấu giá.

Trường hợp không trúng đấu giá, không tổ chức phiên đấu giá, tôi xin được nhận lại số tiền đặt trước và chuyển vào:

Tên chủ tài khoản:

Số tài khoản:.....

Ngân hàng:

Tôi tự chịu trách nhiệm về thông tin tài khoản, chỉ nhận số tiền đặt trước và chi trả phí chuyển khoản.

....., ngày tháng năm 2026

Người đăng ký tham gia đấu giá
(Ký ghi rõ họ tên)

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2023/QĐST-KDTM

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thế Bình.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Hợi, bà Hoàng Thảo Yến.
Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 29/2023/TLST-KDTM
ngày 19 tháng 01 năm 2023

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa đại diện của các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank), trụ sở: Số 18, Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội do ông Lê Hữu Đức - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT đại diện theo pháp luật, ủy quyền cho ông Nguyễn Tiến Dũng - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân đội đại diện, theo văn bản ủy quyền số: 207/UQ-MBAMC ngày 16/01/2023.

+ **Bị đơn:** Công ty cổ phần Lilama 69-1, trụ sở: Số 17, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh do ông Phạm Đình San - Chức vụ: Tổng giám đốc đại diện. Ủy quyền cho ông Lê Việt Bắc - Chức vụ: Thành viên HĐQT - Trợ lý tổng giám đốc đại diện, theo văn bản ủy quyền số: 10/GUQ-TGD ngày 03/2/2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về công nợ:** Tính đến hết ngày 29/5/2023, Công ty cổ phần Lilama 69-1 còn nợ Ngân hàng TMCP Quân Đội tổng số nợ vay tín dụng là: 35.739.032.708đ, trong đó: Nợ gốc là: 32.456.681.222đ; Nợ lãi quá hạn là: 3.282.451.486đ.

* **Về phương án trả nợ:** Do tình hình SXKD của Công ty cổ phần Lilama 69-1 gặp khó khăn, không có tiền thanh toán trả nợ cho ngân hàng. Ngân hàng và công ty nhất trí đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý bán tài sản thế chấp là 12 phương tiện vận tải và xe máy chuyên dùng của công ty theo các Hợp

đồng thể chấp phương tiện giao thông số: 35645.19.030.1502616. BĐ ký ngày 03/9/2019, Hợp đồng thể chấp phương tiện giao thông số: 101218.15.030.1502616. BĐ ký ngày 08/12/2015 và Hợp đồng thể chấp phương tiện giao thông số: 25192.19.030.1502616. BĐ ký ngày 05/7/2019 để thu hồi nợ, cụ thể tài sản xử lý gồm:

- 01 xe ô tô con mang BKS số: 99A- 194.80; 03 xe ô tô có gắn cầu mang BKS các số: 99C- 071.51, 99C- 073.25, 99C – 090.53; 02 xe tải loại Pickup cabin kép mang BKS các số: 99C- 108.71 và 99C- 110.30; 01 xe cầu bánh lốp nhãn hiệu KATO SR- 700L mang BKS số: 99LA- 0301; 04 xe ô tô con mang BKS các số: 99A- 025.71; Số 99A- 069.97; Số 99A- 074.20; Số 99A- 194.11 và 01 xe tải loại Pickup cabin kép mang BKS số: 99C- 108.04 để lấy tiền thanh toán trả nợ. Nếu số tiền xử lý các tài sản thế chấp không đủ để thanh toán, thì Công ty cổ phần Lilama 69-1 tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán trả cho ngân hàng số nợ còn lại.

Công ty cổ phần Lilama 69-1 vẫn tiếp tục phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho ngân hàng tiền lãi theo thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong công nợ.

3 Về án phí: Công ty cổ phần Lilama 69- 1 tự nguyện chịu 143.739.000đ án phí KDTM sơ thẩm và phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền chi phí thẩm định tài sản đã ứng là 35.000.000đ.

Trả lại lại cho ngân hàng TMCP Quân Đội 70.820.000đ là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2021/0001672 ngày 16/01/2023 của Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- THADS thành phố Bắc Ninh;
- Dương sự;
- Lưu hs.



CỤC THI HÀNH ÁN DS TỈNH BẮC NINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:39 /QĐ-CCTHADS

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 của Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014;2022);

Căn cứ Quyết định số: 20/2023/QĐST – KDTM ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Xét đơn yêu cầu thi hành án của: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBAMC).

Địa chỉ: Tầng 8, số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với: Công ty Cổ phần Lilama 69 – 1

Địa chỉ: Số 17, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đình San – Chức vụ Tổng Giám đốc
Các khoản phải thi hành:

Buộc Công ty Cổ Phần Lilama 69-1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền nợ còn lại là 33.753.854.203 đồng (Ba mươi ba tỷ, bảy trăm năm mươi ba triệu, tám trăm năm mươi tư nghìn, hai trăm lẻ ba đồng), trong đó nợ gốc là: 30.471.402.717 đồng, nợ lãi quá hạn là 3.282.451.486 đồng.

Công ty Cổ Phần Lilama 69-1 vẫn tiếp tục phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho ngân hàng tiền lãi theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Buộc Công ty Cổ Phần Lilama 69-1 trả lại cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền chi phí thẩm định tài sản đã ứng là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Nếu Công ty Cổ phần Lilama 69 – 1 không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội thì Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại xử lý tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho MB, tài sản bảo đảm là: 03 xe ô tô có gắn cần cẩu mang BKS các số 99C- 071.51, 99C- 073.25, 99C- 090.53; 02 xe tải loại Pickup cabin kép mang BKS các số 99C- 108.71 và 99C- 110.30; 01 xe tải cầu bánh lốp nhãn hiệu KATO SR- 700L mang BKS số 99LA- 0301; 04 xe ô tô con mang BKS các số: 99A- 025.71; Số 99A069.97; Số

99A- 074.20; Số 99A- 194.11 và 01 xe tải loại Pickup cabin kép mang BKS số 99C- 108.04 để lấy tiền thanh toán trả nợ. Theo các Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số 25192.19.030.1502616.BĐ ký ngày 05/07/2019; Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số 35645.19.030.1502616.BĐ ký ngày 03/09/2019; Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số 101218.15.030.1502616.BĐ ký ngày 08/12/2015.

Nếu số tiền xử lý các tài sản thế chấp không đủ để thanh toán trả nợ, thì Công ty cổ phần Lilama 69-1 tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho ngân hàng số tiền còn lại.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 1,2,3;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu VT, hồ sơ.

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Tiến

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẮC NINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31 /QĐ-CCTHADS

Thành phố Bắc Ninh, ngày 15 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 3 Điều 71 và Điều 96 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐST-DS ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn số 39/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 808/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh;

Xét thấy Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 có điều kiện thi hành án, nhưng không tự nguyện thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kê biên, xử lý tài sản của: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Địa chỉ: Số 17, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Tài sản kê biên gồm:

01 (một) Căn trực bánh lốp, biển kiểm soát 99LA-0301, nhãn hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6D24-464285, số khung: KR701-0383, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: vàng, đứng tên: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

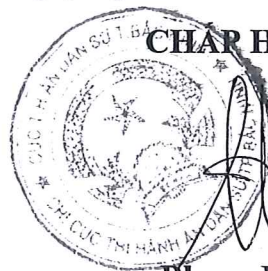
Điều 2. Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 không được chuyển dịch, sang nhượng các tài sản nêu tại Điều 1 cho đến khi thi hành án xong hoặc có quyết định của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,3;
- Viện KSND TP Bắc Ninh;
- Trung tâm ĐKGD tài sản tại TP Hà Nội;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Phạm Đình Tuấn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc kê biên, xử lý tài sản

Hôm nay, vào hồi...giờ...ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh (Lilama 69-1), khu công nghiệp Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐST- DS ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn số 39/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 808/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 31/QĐ-CCTHADS ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Thành phần tham gia cưỡng chế thi hành án gồm có:

Ông Phạm Đình Tuấn, chức vụ: Chấp hành viên

Ông Nguyễn Văn Tài, chức vụ: Thư ký

Với sự tham gia của:

Ông (bà):....., người làm chứng:.....

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố;

Ông (bà): *Nguyễn Văn Hùng*, chức vụ: *Kiểm sát Viên*

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Với sự có mặt của:

*** Bên được thi hành án:**

1. Ngân hàng TMCP Quân đội Việt Nam,

Địa chỉ: Số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Ông (bà): *Nguyễn Tiến Dũng*, chức vụ: *Chủ tịch*

Ông (bà):....., chức vụ:.....

(ghi rõ vắng mặt, lý do vắng mặt, có được thông báo hợp lệ hay không hay có mặt)..... *Có mặt*

*** Bên phải thi hành án: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1**

Địa chỉ: Số 17, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ông (bà): Lê Việt Bắc, chức vụ: Người đại diện theo PP
Ông (bà): Đào Phi Long, chức vụ:
Ông (bà):, chức vụ:

Sau khi tiến hành các thủ tục công bố Quyết định cưỡng chế, các quy định của pháp luật có liên quan và tóm tắt nội dung vụ việc, đã kê biên tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 để đảm bảo thi hành các Quyết định thi hành án số 39/QĐ-CCTHADS ngày 06/11/2023; số 808/QĐ-CCTHADS ngày 10/7/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh;

Tài sản kê biên, xử lý gồm:

(01) Một chiếc xe ba gác, biển kiểm soát
99 LA - 0301, nhãn hiệu KATO SR - 700L,
màu sơn trắng, quốc sản xuất Nhật Bản,
số đăng ký: 6 D.24 - 464285,
số khung: KB 701 - 0383, công suất động cơ
344.6 HP, trọng lượng 39750 kg, xe máy 1cc,
lưu hành ngày 22/11/2015.
Hiện trạng xe: Toàn bộ khung sườn bốn gác
xe đã hỏng một thanh lò xo.

Sau khi kê biên xong, các thành viên tham gia cưỡng chế thống nhất:

- Sơ bộ ước tính giá trị tài sản là:

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày kê biên các bên đương sự có quyền thỏa thuận về giá và tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên. Nếu các bên đương sự không thỏa thuận được về giá và không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá, thì Chấp hành viên sẽ tiến hành theo quy định pháp luật.

- Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 không được chuyển dịch, sang nhượng, làm thay đổi hiện trạng các tài sản nêu trên cho đến khi thi hành án xong hoặc có quyết định của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và các chi phí phát sinh trước khi mở cuộc bán đấu giá tài sản 01 (một) ngày làm việc.



Biên bản lập xong hồi....10.....giờ...30....cùng ngày, lập thànhbản, đã đọc lại cho mọi người nghe, nhất trí, ký tên.



CHẤP HÀNH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Đình Tuấn

ĐẠI DIỆN VKSND TP BẮC NINH

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hùng

NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Việt Bui

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Tài

NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Dũng

ĐẶC ĐIỂM

Nhãn hiệu: KATO SR-700L Mầu sơn: Vàng

Nước sản xuất: Nhật Bản

Số động cơ: 6024-404285 Số khung: KR701-0393

Công suất động cơ: 344,6 HP. Trọng lượng: 39750 kg

Kích thước bao (dài x rộng x cao): 12590 x 2990 x 3680 mm

Ngày 27 tháng 11 năm 2015

Số 01/VTV-Bắc Ninh

- Đăng ký lần đầu: ☒

Sang tên chủ sở hữu: ☐

- Cấp lại đăng ký: ☐

Mất chững từ gốc:

~~ĐẠI~~ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN HIỆP

BỘ GTVT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

301L

/XMCD

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ XE MÁY CHUYÊN DỤNG

Tên chủ sở hữu: CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-L

Tên đồng chủ sở hữu:

Địa chỉ: Suối Hồn - TP Bắc Ninh - Bắc Ninh

Tên xe máy chuyên dùng: CÁN TRƯC BÁNH LÒP

Biển số đăng ký: 99LA - 0301